

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3448** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **07** tháng **6** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Vi phẫu

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 22 tháng 9 năm 2017 nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Tạo hình- Thẩm mỹ và Vi phẫu của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Tạo hình- Thẩm mỹ của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Vi phẫu”, gồm 48 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Vi phẫu” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Phẫu thuật Vi phẫu phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Viết Tiên

DANH SÁCH 48 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT**PHẪU THUẬT VI PHẪU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3448**/QĐ-BYT ngày **07** tháng **6** năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật vi phẫu các bộ phận ở đầu, mặt bị đứt rời (mũi, tai, môi...)
2.	Phẫu thuật vi phẫu nối lại da đầu (nối vi phẫu nối lại da đầu đứt rời)
3.	Phẫu thuật vi phẫu ghép sau cắt đoạn xương hàm bằng xương mác
4.	Phẫu thuật vi phẫu ghép sau cắt đoạn xương hàm bằng xương máo chậu
5.	Phẫu thuật vi phẫu ghép sau cắt đoạn xương hàm bằng xương đòn
6.	Phẫu thuật vi phẫu tạo hình các khuyết hồng lớn vùng hàm mặt sử dụng vật ngực
7.	Phẫu thuật vi phẫu tạo hình các khuyết hồng lớn vùng hàm mặt sử dụng vật lưng
8.	Phẫu thuật vi phẫu tạo hình các khuyết hồng lớn vùng hàm mặt sử dụng vật cơ thon
9.	Phẫu thuật vi phẫu tạo hình các khuyết hồng lớn vùng hàm mặt sử dụng vật cơ Delta
10.	Chuyển vật cơ có nối hoặc ghép mạch vi phẫu
11.	Phẫu thuật tái tạo các tổn khuyết bằng vật vi phẫu
12.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 4 ngón tay bị cắt rời
13.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 3 ngón tay bị cắt rời
14.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 2 ngón tay bị cắt rời
15.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 1 ngón tay bị cắt rời
16.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại bàn và các ngón tay bị cắt rời
17.	Chuyển hoặc ghép thần kinh bằng vi phẫu thuật
18.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại cánh tay/cẳng tay bị cắt rời (Kết hợp Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại cánh tay/cẳng tay bị cắt rời)
19.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại chi dưới bị cắt rời (Kết hợp phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại chi dưới bị cắt rời)
20.	Ghép toàn bộ môi đứt rời bằng kỹ thuật vi phẫu
21.	Ghép toàn bộ môi đứt rời và phần xung quanh bằng kỹ thuật vi phẫu
22.	Phẫu thuật ghép bộ phận mũi đứt rời có sử dụng vi phẫu
23.	Phẫu thuật tái tạo các tổn khuyết bằng vật vi phẫu
24.	Phẫu thuật ghép lại mảnh da mặt đứt rời bằng vi phẫu
25.	Phẫu thuật ghép xương tự thân tức thì sau cắt đoạn xương hàm dưới bằng kỹ thuật vi phẫu
26.	Chuyển vật cơ có nối hoặc ghép mạch vi phẫu
27.	Phẫu thuật ghép lại mô mặt phức hợp đứt rời bằng vi phẫu
28.	Phẫu thuật sửa sẹo vùng cổ, mặt bằng vật da vi phẫu

29.	Phẫu thuật vi phẫu nối dương vật đứt rời
30.	Ghép một phần môi đứt rời bằng kỹ thuật vi phẫu
31.	Phẫu thuật vi phẫu tạo hình các khuyết hồng lớn vùng hàm mặt sử dụng vật tự do (cơ, xương, da, vật phức hợp ...)
32.	Phẫu thuật vi phẫu tái tạo lại các bộ phận ở đầu, mặt (da đầu, mũi, tai, môi...)
33.	Phủ khuyết rộng trên cơ thể bằng ghép vi phẫu mạc nối, kết hợp với ghép da kinh điển
34.	Chuyên vạt xương có nối hoặc ghép mạch vi phẫu
35.	Chuyên vạt phức hợp (da, cơ, xương, thần kinh...) có nối hoặc ghép mạch vi phẫu
36.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 5 ngón tay bị cắt rời
37.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 6 ngón tay bị cắt rời
38.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 7 ngón tay bị cắt rời
39.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 8 ngón tay bị cắt rời
40.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 9 ngón tay bị cắt rời
41.	Phẫu thuật vi phẫu nối các mạch máu, thần kinh trong nối lại 10 ngón tay bị cắt rời
42.	Phẫu thuật chuyên vạt da phục hồi cảm giác có nối hoặc ghép mạch máu, thần kinh vi phẫu
43.	Tái tạo bộ phận sinh dục bằng vi phẫu thuật sử dụng vật tự do
44.	Phẫu thuật chuyên vạt cơ chức năng có nối hoặc ghép mạch máu, thần kinh vi phẫu
45.	Tạo hình vú bằng vi phẫu thuật sử dụng vật tự do
46.	Tạo hình âm đạo hoặc tầng sinh môn bằng vi phẫu thuật sử dụng vật tự do
47.	Ghép thần kinh có mạch nuôi bằng vi phẫu
48.	Tái tạo ngón tay bằng ngón chân có sử dụng vi phẫu

KT. BỘ TRƯỞNG
Y THƯ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiên